TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **67/**2017/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 18 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Ξ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 316/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017 giữa những người yêu cầu:

1. Ông **Võ Thanh Q** – sinh năm 1982

2. Bà **Nguyễn Thị Lệ T** – sinh năm 1985

Cùng trú tại: Tổ 75, phường H, quận L, TP Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Võ Thanh Q – sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Lệ T – sinh năm 1985; cùng trú tại: Tổ 75, phường H, quận L, TP Đà Nẵng

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Võ Thanh Q và bà Nguyễn Thị Lệ T thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn giữa ông Võ Thanh Q và bà Nguyễn Thị Lệ T ngày 05.01.2006 của UBND phường H, quận L, TP Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

- *Về quan hệ con chung:*

Ông Võ Thanh Q và bà Nguyễn Thị Lệ Tcùng xác nhận có 02 con chung là: Võ Thanh N – sinh ngày 05.9.2006 và Võ Thị Thanh H – sinh ngày 16.4.2012. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Nguyễn Lệ T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc các con chung Võ Thanh N – sinh ngày 05.9.2006 và Võ Thị Thanh H – sinh ngày 16.4.2012. Ông Võ Thanh Q không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên đương sự xác nhận không có.

- *Về lệ phí:* Lệ phí phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng y) ông Võ Thanh Q và bà Nguyễn Thị Lệ T phải nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007239 ngày 21.8.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận L, TP Đà Nẵng. Ông Võ Thanh Q và bà Nguyễn Thị Lệ T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Phạm Thanh Thủy

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận L;
- Chi cục THADS quận L;
- UBND phường H;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.